

Số: 833 /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày 15 tháng 3 năm 2017

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác Dân vận chính quyền trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2017-2020

Căn cứ Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 16/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII về “nâng cao hiệu quả công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi giai đoạn 2016-2020”; Quyết định số 646-QĐ/TU ngày 23/11/2016 của Tỉnh ủy phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác dân vận đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi, giai đoạn 2016-2020”;

Nhằm triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 26/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc “tiếp tục thực hiện và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và chính quyền địa phương các cấp, giai đoạn 2016-2020”; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác Dân vận chính quyền trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2017-2020 với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo chuyển biến mạnh mẽ nhận thức của các Sở, ban-ngành, UBND các huyện, thành phố; cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác dân vận, đặc biệt là dân vận chính quyền; tổ chức quán triệt, triển khai sâu rộng các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận.

2. Xác định vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện công tác dân vận. Đổi mới toàn diện nội dung, phương thức thực hiện công tác dân vận chính quyền phù hợp với tình hình thực tế và nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị và địa phương; cải tiến lề lối, phương thức làm việc theo hướng “gần dân, tôn trọng dân, có trách nhiệm với dân”; tăng cường đối thoại trực tiếp với dân, lắng nghe ý kiến của dân; chống những biểu hiện tiêu cực tham nhũng, quan liêu, sách nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân.

3. Tổ chức thực hiện công tác dân vận chính quyền được tiến hành đồng thời với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với công tác cải cách hành chính nhằm góp phần nâng cao vai trò trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị của tỉnh; các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời; công tác chăm lo cho các hộ nghèo và các đối tượng chính sách được tốt hơn; chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được bảo đảm; an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội

tại địa phương được giữ vững; tổ chức hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp tiếp tục được đổi mới; việc phát huy dân chủ của người dân được các cơ quan, đơn vị và địa phương quan tâm triển khai tích cực, tạo điều kiện cho đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện.

4. Công tác dân vận phải được các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc; hiệu quả của công tác dân vận phải thể hiện trong kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh và xây dựng các cấp chính quyền, các cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh. Đặc biệt, công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc miền núi phải có tính chiến lược trong quá trình phát triển của tỉnh nhằm hướng tới mục tiêu nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào. Nâng cao dân trí, chăm lo sự nghiệp giáo dục - đào tạo; qua đó, nâng cao ý thức tự lực, phấn đấu vươn lên tự chủ của nhân dân.

5. Tăng cường phối hợp giữa chính quyền các cấp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, Ban Dân vận các cấp, các ngành chức năng nhằm củng cố lòng tin của nhân dân với Đảng, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập hợp và vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực hưởng ứng và tham gia các phong trào thi đua yêu nước, thi đua "Dân vận khéo" phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU

1. Quán triệt, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò, vị trí của công tác dân vận trong tình hình mới:

a) Tiếp tục quán triệt và triển khai sâu rộng Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị khóa VIII về "tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở"; Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị khóa X về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới"; Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 16/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII về nâng cao hiệu

quả công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 646-QĐ/TU ngày 23/11/2016 của Tỉnh ủy phê duyệt Đề án Nâng cao hiệu quả công tác dân vận đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi, giai đoạn 2016-2020; Chương trình hành động số 302/CTr-UBND ngày 26/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công (gọi tắt là chỉ số PAPI) tỉnh Ninh Thuận từ nay đến năm 2020; Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016-2020.

b) Gắn công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, học tập các văn bản về công tác dân vận của Đảng, Nhà nước với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong các cơ quan, đơn vị.

c) Tiếp tục đổi mới, nội dung, phương thức thực hiện công tác vận động quần chúng, công tác dân tộc, công tác tôn giáo và nâng cao hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; gắn công tác dân vận với thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và địa phương. Thực hiện nghiêm túc quy định phân công lãnh đạo phụ trách công tác dân vận và chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về quy chế dân chủ ở cơ sở.

2. Gắn thực hiện công tác dân vận với đẩy mạnh thực hiện Chương trình cải cách hành chính. Tăng cường giáo dục đạo đức công vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách thủ tục hành chính nhà nước giai đoạn 2011- 2020; Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016-2020. Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ những văn bản không đúng thẩm quyền, thủ tục rườm rà, gây phiền hà cho nhân dân.

- Tập trung rà soát, kiểm tra, thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực nóng, được dư luận xã hội quan tâm. Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành, tạo thuận lợi cho tổ chức, công dân trong giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết, công khai các thủ tục hành chính. Tiếp tục duy trì, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 trong hồ sơ giải quyết hành chính tạo thuận lợi cho tổ chức công dân nhằm rút ngắn thời gian và giảm thành phần hồ sơ trong giải quyết các thủ tục hành chính.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng công chức, viên chức, đảm bảo công khai, công bằng trong tổ chức thực hiện; thực hiện tốt công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng, điều động, luân chuyển cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường giáo dục đạo đức công vụ, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước; xây dựng, kiện

toàn đội ngũ cán bộ, công chức thực sự là công bộc của Nhân dân, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, vì Nhân dân phục vụ.

- Tăng cường sửa đổi, đổi mới lề lối làm việc theo hướng dân chủ hóa, công khai hóa, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở; chấn chỉnh thái độ phục vụ nhân dân, thực hiện phong cách “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân” và “nghe dân nói, nói dân hiểu, hướng dẫn dân làm, làm dân tin” trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, gây phiền hà cho Nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân.

3. Gắn thực hiện công tác dân vận với nâng cao chỉ số PAPI của tỉnh:

Tăng cường cải tiến và đổi mới hơn nữa cách thức điều hành, thực thi chính sách cung ứng dịch vụ công để không ngừng đáp ứng sự hài lòng của người dân, tăng năng lực cạnh tranh của tỉnh. Cải thiện hơn nữa kết quả đánh giá hiệu quả các chỉ số PAPI trên 6 trục nội dung quy định tại Chương trình hành động số 302/CTr-UBND ngày 26/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh: giữ vững và phát triển các chỉ tiêu được đánh giá thực hiện khá tốt trong thời gian qua, hàng năm phấn đấu tăng điểm so với năm trước liền kề; quan tâm cải thiện các nội dung có điểm số thấp hơn mức điểm bình quân của các tỉnh, thành khác.

4. Gắn thực hiện công tác dân vận với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở:

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định tại Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Nâng cao hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, gắn với chống quan liêu; phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ trong cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” gắn với việc xây dựng và thực hiện nội quy, quy chế, hương ước, quy ước.

- Tập trung giải quyết kịp thời bức xúc, kiến nghị của nhân dân. Tăng cường đối thoại, tiếp xúc trực tiếp với nhân dân; làm tốt công tác thanh tra nhân dân, công tác hòa giải ở cơ sở; chủ động nắm tình hình và giải quyết những công việc liên quan đến đời sống của nhân dân. Các Sở, Ban-ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tốt các quy định trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải

quyết dứt điểm những bức xúc, nổi cộm, các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, nhất là những lĩnh vực liên quan đến đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, an ninh trật tự; hạn chế đến mức tối đa tình trạng khiếu kiện vượt cấp, khiếu kiện đông người. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và bố trí thời gian đối thoại với nhân dân để tích cực tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đồng thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của nhân dân. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức đều phải nêu cao tinh thần trách nhiệm gần dân, lắng nghe ý kiến tâm tư, nguyện vọng của nhân dân để kịp thời phản ánh, đề xuất những giải pháp giải quyết kịp thời, bảo đảm lợi ích chính đáng của nhân dân.

- Các cơ quan, đơn vị và địa phương chủ động tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai đầy đủ các chế độ, chính sách, nhất là chính sách đảm bảo an sinh xã hội, chính sách đối với người có công, người nghèo, người khuyết tật và các chính sách phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội và đời sống nhân dân, nhất là ở các vùng miền núi, vùng dân tộc thiểu số.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, đảm bảo chính sách, pháp luật được thực hiện nghiêm chỉnh; tập trung trên các lĩnh vực: Quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản; quản lý xây dựng, giải phóng mặt bằng, thực hiện các dự án đầu tư; thu, chi tài chính; tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức,... Các cơ quan, đơn vị và địa phương phải thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh; phê bình và xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân có hành vi sách nhiễu, phiền hà, xâm hại lợi ích của nhân dân.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền và thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” nhằm tạo chuyển biến về ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

5. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi:

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về vai trò, vị trí của công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi.

- Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước; rà soát, ban hành và thực hiện tốt chính sách dân tộc theo các nội dung của Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 16/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII về nâng cao hiệu quả công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi giai đoạn 2016-2020 và Đề án của Tỉnh ủy về Nâng cao hiệu quả công tác dân vận đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi, giai đoạn 2016-2020. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh số 168/UBND-NC ngày 15/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Gắn việc tổ chức thực hiện công tác dân vận trong tình hình hiện nay với việc triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 15/4/2016 và Nghị

quyết số 03-NQ/TU ngày 01/7/2016 về “phát triển kinh tế - xã hội miền núi giai đoạn 2016-2020” và “đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số”.

6. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh:

- Các cơ quan, đơn vị và địa phương tiếp tục phối hợp đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong các cơ quan, đơn vị. Vận động cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân tích cực thực hiện tốt các phong trào thi đua: phong trào thi đua “Dân vận khéo” tham gia Chương trình xây dựng nông thôn mới, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đặc biệt là các phong trào thi đua trong vùng đồng bào dân tộc miền núi. Qua đó, bình chọn, nhân rộng gương tiêu biểu, điển hình về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” của cơ quan, đơn vị.

- Tích cực phối hợp vận động, hỗ trợ các tầng lớp nhân dân phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm, giải quyết việc làm, cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân; tích cực thực hiện các chương trình giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, chương trình xây dựng nông thôn mới, bê tông hóa đường giao thông nông thôn, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,...phần đầu hoàn thành các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của chính quyền địa phương các cấp.

7. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội quần chúng trong công tác vận động quần chúng:

- Phối hợp, tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217, 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội” và “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”.

- Chính quyền địa phương các cấp phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp tiếp tục bổ sung, hoàn thiện quy chế, chương trình phối hợp trong công tác dân vận để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Tăng cường phối hợp trong triển khai và vận động nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương; tổ chức lấy ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và nhân dân trong việc thực hiện các chương trình, dự án lớn của địa phương.

- Thực hiện nghiêm túc định kỳ có chương trình làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cùng cấp; thường xuyên lắng nghe và giải quyết kịp thời ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể phản ánh, kiến nghị với chính quyền những vấn đề mà nhân dân quan tâm.

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2020

1. 100% cán bộ, công chức, viên chức được học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân vận.

2. 100% các Sở, ban-ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng và ban hành Quy chế công tác dân vận trong hoạt động cơ quan theo Quyết định số 2655-QĐ/TU ngày 15/6/2010 của Tỉnh ủy về Ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị của tỉnh.

3. 100% các Sở, ban-ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị theo các nội dung quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ về Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

4. 100% các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đảm bảo đầy đủ, nghiêm túc và đúng quy trình theo các nội dung quy định tại Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

5. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở, ngành, địa phương nhằm đáp ứng sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt mức trên 80% (theo quy định tại khoản 2 Mục II của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của UBND tỉnh).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung của Thủ trưởng các Sở, Ban-ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương, hàng năm xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương, nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức, đảm bảo đạt các chỉ tiêu thứ 1, 2, 3 và 5; riêng Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố bao gồm chỉ tiêu thứ 4 của Kế hoạch. Theo đó, phân công lãnh đạo, công chức theo dõi, kiểm tra thực hiện có hiệu quả từng nội dung trong kế hoạch; kết hợp giữa việc nâng cao chất lượng công tác dân vận chính quyền với phát động phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; có kế hoạch tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện qua từng năm. Thời gian xây dựng và gửi kế hoạch về Sở Nội vụ trước ngày 25/11 của năm trước liền kề (*riêng năm 2017 xây dựng kế hoạch trước ngày 25/3/2017*).

- Rà soát, sửa đổi hoặc ban hành mới quy chế, chương trình phối kết hợp với các cơ quan liên quan trong việc triển khai thực hiện công tác dân vận tại cơ quan, đơn vị, địa phương giai đoạn 2017-2020 đảm bảo phù hợp (nếu quy chế,

chương trình hiện tại không phù hợp với Kế hoạch này, gửi về Sở Nội vụ trước ngày 01/4/2017 để theo dõi, tổng hợp).

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền giai đoạn 2016-2020; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh, đúng quy định những hành vi vi phạm các quy chế, quy định về công tác dân vận, về thực hiện dân chủ ở cơ sở, các hành vi xâm phạm lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của nhân dân. Chú trọng biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những mô hình, điển hình trong phong trào “Dân vận khéo”; đặc biệt là phong trào thi đua “Dân vận khéo” tham gia xây dựng nông thôn mới, các phong trào ở vùng đồng bào dân tộc miền núi. Định kỳ thông tin, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh - thông qua Sở Nội vụ theo định kỳ ba tháng (trước ngày 15/3, 15/9); sáu tháng (trước ngày 15/6), hàng năm (trước ngày 25/11).

- Phối hợp thực hiện tốt các nội dung liên quan đến lĩnh vực ngành về công tác dân vận được phân công cụ thể đối với các Sở, ban, ngành (theo khoản 2 Mục này).

2. Ngoài trách nhiệm chung quy định tại khoản 1 mục IV nêu trên, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, địa phương sau đây có trách nhiệm triển khai thực hiện một số nhiệm vụ theo chức năng; cụ thể như sau:

a) Sở Nội vụ:

- Chủ động tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận chính quyền trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả các Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) nhằm thực hiện đạt chỉ tiêu thứ 5 của Kế hoạch.

- Tham mưu kịp Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận tại các Sở, ban, ngành và địa phương; tổng hợp báo cáo sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 26/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền.

- Ban hành tiêu chí xét khen thưởng bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai công tác dân vận của các cơ quan, đơn vị, địa phương (trước ngày 25/3/2017).

- Hàng năm, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân vận chính quyền.

b) Sở Tư pháp:

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, đặc biệt là các nội dung có liên quan đến công tác dân vận.

- Phối hợp với các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức tập huấn trang bị kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho công chức tư pháp - hộ tịch ở cấp xã, đội ngũ hòa giải viên cấp cơ sở đảm bảo phục vụ nhân dân kịp thời đúng quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là lĩnh vực cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính nhằm giảm phiền hà cho các tổ chức và cá nhân trong giao dịch thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, rà soát, sửa đổi Hương ước, Quy ước ở thôn, làng, tổ dân phố phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn nhằm góp phần thực hiện đạt hiệu quả chỉ tiêu thứ 5 của Kế hoạch.

c) Thanh tra tỉnh:

- Đẩy mạnh nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh; giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, không để xảy ra tình trạng đơn thư tồn đọng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, đặc biệt là việc thi hành các văn bản giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

d) Ban Dân tộc tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện nâng cao hiệu quả công tác dân vận đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi.

- Phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn; đồng thuận với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

đ) Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn:

- Thực hiện tốt vai trò chủ đạo trong việc thực hiện các chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai cuộc vận động chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi có hiệu quả để áp dụng phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh; Tăng cường các hoạt động, các biện pháp, cơ chế cụ thể để hỗ trợ người nghèo, dân tộc thiểu số, dân tộc miền núi trong lĩnh vực phát triển nông thôn, phát triển thủy sản; phòng, chống thiên tai.

e) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, chỉ đạo đẩy mạnh đăng tin trên Cổng Thông tin điện tử để kịp thời phối hợp tuyên truyền về công tác dân vận chính quyền; thông tin và biểu dương các tổ chức và cá nhân làm tốt công tác dân vận....

- Hướng dẫn các Đài Truyền thanh huyện, thành phố đẩy mạnh thông tin tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận để nhân dân nâng cao nhận thức, tiếp cận thông tin, nhất là các chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp để người dân tự giác thực thi pháp luật và thực hiện tốt quyền dân chủ trực tiếp theo quy định của pháp luật.

g) Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh có trách nhiệm:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, chiến sĩ và nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Tham gia xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; góp phần đảm bảo giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

- Thường xuyên tiến hành công tác dân vận, giúp đỡ nhân dân phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo và các chính sách xã hội; củng cố, tăng cường tình đoàn kết quân dân.

- Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng quân đội nhân dân, công an nhân dân chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

- Phối hợp với Ban Dân vận của cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân cùng cấp và các cơ quan liên quan làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền về công tác dân vận trên địa bàn đóng quân.

h) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ ở cơ sở và gửi kết quả về Sở Nội vụ trước 25/3/2017 để theo dõi, tổng hợp (nếu cần thiết để phù hợp với Kế hoạch này).

- Tập trung chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, thực hiện tốt dân chủ ở xã, phường, thị trấn và thôn, khu phố theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI.

- Ban hành các quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ, tiếp xúc, giải quyết công việc với dân có thái độ chân thành, tôn trọng dân, hướng dẫn và giúp đỡ nhân dân; gương mẫu chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Xử lý kịp thời, nghiêm minh những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho dân, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân trong thi hành công vụ.

- Phối hợp với Ban Dân vận cùng cấp chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận của chính quyền.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vận động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng. Tổ chức lấy ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và nhân dân tham gia xây dựng các chính sách, chương trình, dự án lớn của địa phương. Thường xuyên cập nhật

thông tin và giải quyết kịp thời ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phản ánh, kiến nghị với chính quyền những vấn đề nhân dân quan tâm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền giai đoạn 2017-2020, yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện; Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung những nội dung của Kế hoạch, cần kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- BCĐ TU thực hiện QCDC ở cơ sở;
- Chủ tịch và các Phó CT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành và các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Sở Nội vụ (3 bản);
- VPUB: CVP, PVP (HXN), NC;
- Lưu: VT, KGVX. PD

CHỦ TỊCH



Lưu Xuân Vĩnh